

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 139/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số 5/1 T, phường N, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh L, sinh năm 1998; Địa chỉ: thôn Y, xã T, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 29 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo;

Xét thấy vụ việc đủ điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án theo quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số 5/1 T, phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh L, sinh năm 1998; Địa chỉ: thôn Y, xã T, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Mỹ L và anh Nguyễn Anh L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 01 con là Nguyễn Lê Minh Đ, sinh ngày 04/8/2021. Giao chị Lê Thị Mỹ L nuôi cháu Đ. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Anh L đến khi có yêu cầu mới.

Anh L có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, Công sức: Không có.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Căn cứ vào Điều 9 Luật Hòa giải đôi thoại tại Tòa án các đương sự không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND TX. Sơn Tây;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Tú**